

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội,
đảm bảo Quốc phòng - An ninh 6 tháng đầu năm và
phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 26/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024;

Căn cứ Quy chế số 20-QC/HU ngày 08/9/2023 của của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa II, nhiệm kỳ 2020-2025.

Căn cứ Nghị quyết số 233/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của HĐND huyện về việc thông qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh năm 2024.

UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh tháng 6 tháng đầu năm (số liệu đến ngày 30/6/2024) và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐẢM BẢO QP-AN THÁNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy; sự giám sát, hỗ trợ của HĐND huyện; sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; sự đồng thuận của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể; sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; 6 tháng đầu năm 2024 tuy vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần “Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững”, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, đẩy mạnh phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và đạt được nhiều kết quả nổi bật: Tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì ở mức cao; hoạt động thương mại, dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước; công tác phát triển hợp tác xã được quan tâm, có nhiều khởi sắc; tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án giao thông, trường học trên địa bàn. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực, công tác an sinh xã hội được chú trọng, đời sống người dân được cải thiện; hoạt động chăm lo cho các đối tượng chính sách, khó khăn, người nghèo, người lao động được triển khai kịp thời, hiệu quả. Tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo. Qua 6 tháng thực hiện, các nhiệm vụ được triển khai nghiêm

túc, hiệu quả, ước thực hiện cả năm cơ bản đạt và vượt theo Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện giao.

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông nghiệp:

a) Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 1.846,9 tỷ đồng, đạt 55% kế hoạch năm; tăng 278,1 tỷ đồng so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2023 đạt 1.568,8 tỷ đồng).

b) Về trồng trọt: Cây trồng chính có sự chuyển dịch theo chiều hướng tăng diện tích một số cây trồng chủ lực, cây có giá trị kinh tế cao (Cây điều: 23.659 ha, tăng 15ha so với năm 2023; Cây cao su: 29.091 ha, tăng 10 ha so với năm 2023; Cây sầu riêng 880 ha, tăng 130ha so với năm 2023; Cây bưởi 207 ha tăng 17ha so với năm 2023). Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm sản lượng, năng suất các loại cây trồng chủ lực giảm so với năm 2023, trong đó điều năng suất trung bình ước tính đạt 8-9 tạ/ha, giảm 3-4 tạ/ha; năng suất sầu riêng ước đạt 10-12 tấn/ha, giảm 1-2 tấn/ha. Nguyên nhân do tình hình thời tiết diễn biến càng ngày càng phức tạp, bất thường, nắng nóng kéo dài, thiếu nước tưới, đến đầu mùa mưa xuất hiện các cơn lốc.

c) Về chăn nuôi (số liệu điều tra và lũy kế đến kỳ báo cáo): Đàn heo 182.142 con, chủ yếu là quy mô trang trại và công ty (19 trang trại, 03 công ty). Đàn gia cầm 319.418 con, Đàn trâu, bò là 3.722 chủ yếu là quy mô nông hộ. Công tác kiểm soát dịch bệnh được thực hiện có hiệu quả, không phát sinh ổ dịch.

d) Công tác phòng, chống thiên tai: Từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Công văn số 06/UBND-SX ngày 03/01/2024 yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện một số biện pháp phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện. Trong 6 tháng đầu năm, do ảnh hưởng của hạn hán vào mùa khô khiến cho 61 hộ thiếu nước sinh hoạt, giồng lốc vào đầu mùa mưa khiến 16 căn nhà bị tốc mái với diện tích thiệt hại 927,2m²; 14 hộ dân bị thiệt hại về cây trồng với diện tích khoảng 4,8 ha.

đ) Về xây dựng sản phẩm OCOP: Trong kỳ có 11 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP (trong đó 7 sản phẩm đạt 3 sao và 4 sản phẩm có số điểm tương ứng 4 sao), lũy kế đến thời điểm báo cáo toàn huyện có 21 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP.

e) Lĩnh vực kinh tế hợp tác xã, kinh tế trang trại, ngành nghề nông thôn: Duy trì và hướng dẫn cho 26 HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện phát triển theo hướng bền vững và hướng tới đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, nhất là vùng trồng cây ăn trái phục vụ xuất khẩu. Trong kỳ, có 4 mã vùng trồng được cấp, lũy kế đến thời điểm báo đã được cấp 10 mã số vùng trồng xuất khẩu chính ngạch quả sầu riêng tươi.

f) Về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí huyện NTM: Trên cơ sở Đề án phân đầu xây dựng huyện Phú Riềng trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2025 được Hội đồng Nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 28/7/2023, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị tham mưu xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí/chỉ tiêu. Hiện nay, UBND huyện đang tập trung các tiêu chí chung như:

Xây dựng 10 xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới (theo bộ tiêu chí mới), trong đó tập trung hoàn thiện quy hoạch chung xây dựng và một số tiêu chí chưa đạt; xây dựng xã Bình Tân đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024; từng bước hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đưa xã Bù Nho thành đô thị loại V và xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

Đối với 09 Tiêu chí (36 chỉ tiêu) trong bộ tiêu chí, hiện nay đang từng bước đầu tư để hoàn thiện như: Quy hoạch xây dựng vùng huyện (đang hoàn thiện hồ sơ để trình UBND tỉnh và Tỉnh ủy thông qua); đầu tư, mở rộng các tuyến đường từ đầu năm đến nay khoảng 04 công trình; Hoàn thiện xây dựng các phòng học... Trên cơ sở nguồn vốn được hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, UBND huyện đã bổ sung vốn từ ngân sách địa phương và huy động vốn đối ứng của Nhân dân nhằm duy trì và nâng chất các tiêu chí đối với các xã chưa được công nhận và đã được công nhận nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

- Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM: Đến nay, có 08/10 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã Phú Trung và Phước Tân đang khẩn trương hoàn thành chỉ tiêu quy hoạch chung của xã để trình tỉnh phê duyệt.

- Về xây dựng nông thôn mới nâng cao:

+ Xã Bình Sơn: Việc công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao còn chậm so với kế hoạch đề ra do chỉ tiêu quy hoạch chung của xã chưa hoàn thành. Văn phòng điều phối NTM huyện đang bổ sung hồ sơ, thông tin, dữ liệu theo yêu cầu tại Công văn số 173/VPĐP ngày 10/6/2024 của VPĐPXD NTM tỉnh để trình tỉnh công nhận.

+ Xã Bình Tân: Danh mục các công trình, dự án đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 03/4/2024, hiện các Chủ đầu tư đang tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân năm 2024.

- Về triển khai các công trình đường bê tông xi măng: UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 phê duyệt (đợt 1) năm 2024 với 33 tuyến đường BTXM dài 11.856km và 02 sân bê tông xi măng Hội trường thôn với tổng diện tích 1.300m² đối với các xã; Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 26/4/2024, phê duyệt dự toán thực hiện 2,020 km và đã được cấp xi măng triển khai thực hiện đối với xã Bình Tân, Phú Trung.

1.2. Công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ:

- Giá trị sản xuất xây dựng đạt 186 tỷ đồng, đạt 47,9% so với kế hoạch năm (388 tỷ đồng).

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 3.152 tỷ đồng, đạt 48,1% so với kế hoạch năm (6.558 tỷ đồng).

- Tỷ lệ sử dụng điện đến nay đạt 99,37%/99,4% kế hoạch năm là.

- Giá trị Thương mại - dịch vụ đạt 2.830 tỷ đồng, đạt 49 % so với kế hoạch năm (5.776 tỷ đồng).

- Lĩnh vực Công thương: Đã trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt thành lập cụm công nghiệp Phú Riêng.

- Khoa học Công nghệ: Triển khai Hội Thi sáng tạo kỹ thuật huyện Phú Riềng lần thứ V, năm 2024-2025". Tổ chức Hội nghị tổng kết, trao giải Hội thi sáng tạo kỹ thuật huyện Phú Riềng lần thứ IV, năm 2022-2023 với 03 mô hình, sản phẩm đạt giải (trong đó: 01 giải nhì, 01 giải ba và 01 giải khuyến khích).

- Lĩnh vực Giao thông, xây dựng: Phê duyệt 04 dự án giao thông và 32 tuyến đường BTXM GTNT thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM; thẩm định và trình UBND huyện phê duyệt 04 công trình xây dựng.

- Quy hoạch: Đối với đồ án quy hoạch vùng huyện và quy hoạch chung đô thị Phú Riềng đang chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định tỉnh để trình UBND tỉnh và Tỉnh ủy thông qua.

Đối với quy hoạch chung đô thị Bù Nho: UBND tỉnh đã trình Ban cán sự UBND tỉnh, trình Thường trực, Ban thường vụ, BCH Đảng bộ tỉnh xin ý kiến thông qua.

Đối với 08 hồ sơ lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã của 08 xã Long Tân, Long Hà, Long Hưng, Long Bình, Bình Tân, Bình Sơn, Phước Tân, Phú Trung: Đã hướng dẫn, đôn đốc nhiều lần và có ý kiến thẩm định (lần 1); hiện đang lấy ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định (lần 2) đối với hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Long Hà và xã Phước Tân; đồng thời đôn đốc UBND 06 xã còn lại khẩn trương chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý của các Sở, các đơn vị liên quan và thành viên Hội đồng thẩm định huyện để trình thẩm định và phê duyệt theo quy định. Tuy nhiên tiến độ lập quy hoạch, tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ đồ án của 08 xã chậm tiến độ so với kế hoạch.

1.3. Tài chính - Kế hoạch:

a) Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn huyện lũy kế đến kỳ báo cáo (ngày 30/6/2024): 78.271.219.000, đạt 43,48% so với dự toán tỉnh giao (180.000.000.000 đồng), bằng 30,10% so với dự toán HĐND huyện thông qua (260.000.000.000 đồng). Trong đó:

- Tổng các khoản thu tiền sử dụng đất: 16.528.997.000 đồng đạt 33,06% so với dự toán tỉnh giao (50.000.000.000 đồng), bằng 14,13% so với dự toán HĐND huyện thông qua (117.000.000.000 đồng). Trong đó: Thu từ bán đấu giá quyền sử dụng đất: 5.513.300.800 đồng; thu chuyển mục đích sử dụng đất: 11.015.696.200 đồng.

- Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn huyện (không bao gồm tiền sử dụng đất): 61.742.222.000 đồng đạt 47,49% so với dự toán tỉnh giao (130.000.000.000 đồng), bằng 43,18% so với dự toán HĐND huyện thông qua (143.000.000.000 đồng)

b) Về chi ngân sách: Tổng chi ngân sách trên địa bàn huyện lũy kế đến kỳ báo cáo (ngày 30/6/2024): 377.144.792.000 đồng, đạt 61,36% so với dự toán tỉnh giao, bằng 45,89% so với dự toán HĐND huyện thông qua. Trong đó:

- Tổng chi đầu tư phát triển: 164.723.572.000 đồng, trong đó có 121.025.884.000 đồng chi chuyển nguồn từ năm 2023 sang năm 2024, còn lại thực

hiện 43.679.688.000 đồng, đạt 61,13% so với dự toán tính giao, bằng 19,58% so với dự toán HĐND huyện thông qua.

- Chi thường xuyên: 212.421.220.000 đồng, đạt 40,97% so với dự toán tính giao; bằng 42,43% so với dự toán HĐND huyện thông qua. c) Về quản lý đăng ký kinh doanh: Cấp 252 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đạt 25,2% so với kế hoạch năm.

d) Về giải ngân vốn đầu tư công: 104.470.000.000 đồng/256.128.000.000 đồng, đạt 40,8% kế hoạch.

1.4. Tài nguyên và Môi trường:

a) Về công tác quản lý, sử dụng đất đai: Trong kỳ, đã giải quyết 138 hồ sơ cấp mới Giấy CNQSD đất lần đầu (hợp thực hóa) với tổng diện tích 95,8 ha. Ban hành Quyết định cho phép 218 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 22,7 ha. Đối với diện tích đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 03 loại rừng: Ban hành Quyết định giao đất cho 367 hộ gia đình, cá nhân với diện tích là 576,25 ha; cấp 362 Giấy CNQSD đất với diện tích 564,5 ha. Lũy kế đến thời điểm báo cáo đã giao 12.817,07 ha, đạt 82,92% diện tích đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 03 loại rừng đủ điều kiện giao đất.

b) Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất: UBND huyện đang tiếp tục triển khai công tác thu hồi đất đối với 10 dự án, tuy nhiên việc thực hiện các bước để giải phóng mặt bằng chuyển cho Chủ đầu tư triển khai dự án còn chậm, trong đó:

- 03 dự án do UBND huyện là chủ đầu tư:

+ Dự án xây dựng đường Bù Nho đi Phước Tân: UBND huyện đang thẩm định hồ sơ đề ban hành Quyết định thu hồi đất và Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với 04 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.

Nguyên nhân chậm: Quyết định thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư phê duyệt chậm do quá trình thẩm định hồ sơ mất nhiều thời gian đề rà soát, điều chỉnh, bổ sung.

+ Dự án đường vào Khu công nghiệp Long Tân: Hiện đã hoàn tất công tác kiểm kê, UBND huyện đang triển khai áp giá, xây dựng phương án bồi thường theo quy định.

Nguyên nhân chậm: Dự án phải xin ý kiến của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh chủ trương đầu tư do đó việc xây dựng phương án bồi thường còn chậm trễ.

+ Dự án xây dựng đường liên huyện Phú Riềng (xã Long Bình) - Bù Gia Mập (xã Bình Thắng): UBND huyện đã có Công văn số 454/UBND-KT ngày 15/3/2024 đề nghị Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng bàn giao hạ tầng giao thông cho UBND huyện quản lý để triển khai các bước tiếp theo.

Nguyên nhân chậm: Hiện nay, chưa có ý kiến của Tập đoàn Công ty cao su Việt Nam, Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng nên chưa đủ cơ sở kiểm kê, áp giá bồi thường theo quy định.

- 07 dự án do các đơn vị khác làm chủ đầu tư:

+ Dự án Điều chỉnh, nâng cấp, mở rộng ĐT.741 đoạn từ Đồng Xoài đi Phước Long (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần kinh doanh BOT đường ĐT.741): UBND huyện đã ban hành 99 Quyết thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân tự nguyện trả lại đất để thực hiện dự án.

Nguyên nhân chậm: UBND huyện đã có 06 văn bản xin ý kiến Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh đối với việc hỗ trợ thiệt hại về nhà ở công trình xây dựng của các tổ chức, cá nhân khi thu hồi đất. Hiện nay, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có văn bản hướng dẫn nên chưa có đủ cơ sở thực hiện các bước tiếp theo.

+ Dự án Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long (Chủ đầu tư: UBND thị xã Phước Long): Dự án cần thu hồi đất 8 hộ gia đình cá nhân, UBND huyện đã ban hành Quyết định thu hồi đất của 05 hộ gia đình, cá nhân, còn lại 03 hộ gia đình, cá nhân không đồng ý, đề nghị hỗ trợ bồi thường theo đơn giá thị trường.

Nguyên nhân chậm: Do Ban QLDATXD thị xã Phước Long (được giao làm Chủ đầu tư) chưa thống nhất được với 03 hộ dân trong việc tự nguyện trả lại đất để thực hiện dự án.

+ Dự án Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 (gần Công ty Cao su Phước Long, huyện Phú Riềng) đến đường ĐT.759 (khu vực Long Điền, Long Phước) (Chủ đầu tư: UBND thị xã Phước Long): UBND huyện Phú Riềng đã ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ cho Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước để thực hiện Dự án.

Đối với việc thu hồi đất của người dân: Có 02 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đã đồng ý trả lại đất để thực hiện dự án, nhưng không đồng ý thu hồi phần diện tích đất làm mái taluy.

Nguyên nhân chậm: UBND thị xã Phước Long đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã tiến hành điều chỉnh bản đồ thu hồi đất trình Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tuy nhiên đến nay chưa thực hiện do đặc điều chỉnh bản đồ giải phóng mặt bằng.

+ Dự án Trạm 110kV Phú Riềng và nhánh rẽ đầu nối Trạm 110kV Phú Riềng (Chủ đầu tư: Công ty điện lực tỉnh Bình Phước): Chưa đủ cơ sở triển khai thực hiện dự án do có sự chồng lấn ranh Quy hoạch Đất quốc phòng, UBND tỉnh đã có Công văn số 4670/UBND-TH ngày 22/12/2023 giao Bộ CHQS tỉnh xin ý kiến của Bộ Quốc Phòng.

Nguyên nhân chậm: Hiện nay chưa có ý kiến của Bộ Quốc phòng đối với việc chồng lấn ranh quy hoạch đất quốc phòng.

+ Dự án Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại Phú Riềng (Chủ đầu tư: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Viettech): Dự án đã có trong danh mục cần thu hồi đất theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phú Riềng, UBND huyện đã có Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 21/6/2024 (lần 2) trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Nguyên nhân chậm: Do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Viettech đăng ký sai tên dự án, diện tích thực hiện dự án, dẫn đến Nghị quyết thu hồi đất của

HĐND tỉnh, KHSD đất 2023 không thống nhất. Vì vậy, không đủ cơ sở triển khai thu hồi đất để thực hiện dự án.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình lộ ra 110kV từ Trạm 220kV Phước Long (4 mạch) (Công ty Điện lực tỉnh Bình Phước chủ đầu tư): Đã xây dựng Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần móng trụ.

Nguyên nhân chậm: Các hộ dân không đồng ý Phương án Bồi thường, hỗ trợ thực hiện dự án, do đơn giá bồi thường hỗ trợ thấp so với đơn giá thị trường.

Để đảm bảo triển khai thu hồi đất thực hiện dự án, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ sẽ tổ chức đối thoại với các hộ dân bị ảnh hưởng để tuyên truyền, vận động và thống nhất giải pháp thực hiện.

+ Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Phước Long (2 mạch) (Chủ đầu tư: Công ty điện lực tỉnh Bình Phước): UBND huyện ban hành 63 Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án và đề nghị tiến hành bàn giao các Thông báo nêu trên cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án.

Nguyên nhân chậm: Do Công ty điện lực tỉnh Bình Phước và Điện lực Phú Riềng chưa hoàn tất công tác bàn giao thông báo thu hồi đất cho hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án.

c. Về điều chỉnh Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất năm 2024:

- Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030: UBND huyện đã thuận chủ trương giao Phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất và xây dựng dự toán nguồn kinh phí thực hiện dự án 3.535.941.933 đồng. Dự kiến đến ngày 01/8/2024 khi Luật Đất đai 2024 có hiệu lực, UBND huyện sẽ trình Sở Tài chính tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện dự án theo quy định Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh.

Kế hoạch sử dụng đất năm 2024: Đã được Huyện ủy thông qua tại Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 18/12/2023, HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 25/12/2023. UBND huyện đã có Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 21/6/2024 (lần 2) trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh theo quy định.

d) Về lĩnh vực môi trường: Công tác xử lý rác thải được quan tâm; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là tại các cơ sở chế biến hạt điều, thu mua mủ cao su. Dự án Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại Phú Riềng tại xã Bình Tân, huyện Phú Riềng do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Viettech làm chủ đầu tư đang thực hiện các bước giải phóng mặt bằng để triển khai dự án.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

2.1. Chính sách xã hội:

- Hiện nay, toàn huyện còn 42 hộ nghèo với 140 nhân khẩu (giảm 01 hộ với 01 nhân khẩu, lý do: Chết), chiếm tỷ lệ 0,168% tổng số hộ dân toàn huyện. Phấn đấu đến cuối năm 2024 hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện còn dưới 0,13%, tương đương giảm từ 11 hộ nghèo trở lên (trong đó có 07 hộ nghèo

đồng bào dân tộc thiểu số); hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2024.

- Về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Đến hết năm 2023, nguồn vốn sự nghiệp được UBND tỉnh phân bổ là 2.014.000.000 đồng, tổng số vốn chương trình toàn huyện đã giải ngân được 1.179.898.235 đồng (đạt 58,6%). Số vốn năm 2023 chưa giải ngân hết là 834.101.765 đồng chuyển qua năm 2024 tiếp tục triển khai thực hiện. Năm 2024, trên cơ sở nguồn vốn 1.556 triệu đồng được UBND tỉnh phân bổ, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 11/4/2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 và phân bổ nguồn vốn sự nghiệp tỉnh giao để thực hiện. Phân đầu thực hiện hoàn thành trước tháng 12.

- Công tác lao động, việc làm và dạy nghề: Đến kỳ báo cáo, toàn huyện đã giải quyết việc làm và lao động tự giải quyết việc làm cho khoảng 1.421/2.430 lao động, đạt 58,5 % kế hoạch năm. Đào tạo nghề cho 294/540 lao động, đạt 52,5% kế hoạch năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo, đạt 61,6% kế hoạch năm.

- Công tác chính sách người có công: Tổ chức thăm, tặng quà Tết nguyên đán cho đối tượng chính sách người có công theo Quyết định của Chủ tịch nước: 528 phần quà với tổng kinh phí là 159.600.000 đồng; từ nguồn ngân sách Tỉnh hỗ trợ: 591 phần quà với tổng kinh phí là 278.000.000 đồng; từ nguồn huyện hỗ trợ: 20 phần quà với tổng kinh phí là 10.000.000 đồng; nguồn xã: 549 phần quà với số tiền là 149.700.000 đồng.

Tổ chức Lễ dâng hương tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ nhân kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/04/1975 - 30/04/2024), ngày Quốc tế Lao động (01/05/2024), chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/05/1954 - 07/05/2024).

Giải quyết 68 hồ sơ liên quan đến chế độ cho người có công và thân nhân người có công theo quy định. Chi trả trợ cấp đầy đủ, kịp thời trợ cấp cho 2.748 lượt đối tượng người có công và thân nhân người có công trên địa bàn với tổng kinh phí chi trả là 6.421.350.390 đồng, tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt đạt 100%.

- Công tác bảo trợ xã hội: Ban hành Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng, điều chỉnh trợ cấp cho 188 đối tượng BTXH; cấp mới BHYT cho 119 đối tượng; thôi hưởng trợ cấp 103 đối tượng và hỗ trợ mai táng phí cho 49 đối tượng; hỗ trợ mai táng phí khó khăn đột xuất cho 01 đối tượng. Quyết định gia hạn 1.918 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội trong năm 2024.

Vận động được trên 3.550 phần quà hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và đối tượng khó khăn đột xuất đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 vượt số lượng so với nhu cầu quà cần hỗ trợ (3.231 phần quà, vượt 90,1%).

Thực hiện chính sách hỗ trợ nhu yếu phẩm cho các hộ nghèo khó có khả năng thoát nghèo Quý 1/2024 cho 18 hộ nghèo và 01 trẻ em với tổng số tiền là 21.900.000 đồng. Quý 2/2024 cho 20 hộ nghèo và 01 trẻ em với tổng số tiền là 24.900.000 đồng.

Chi trả trợ cấp đầy đủ, kịp thời cho 15.288 lượt đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện với tổng kinh phí chi trả là 8.148.600.000 đồng, tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt đạt 93,5%.

- Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội: Trong kỳ báo cáo đã hoàn thiện 26 hồ sơ chuyển tòa án ra quyết định đưa đối tượng đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Thăm và tặng quà cho 81 đối tượng nghiện ma túy tại cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước với tổng số tiền 16.200.000 đồng.

- Công tác trẻ em: Hỗ trợ 06 phần quà cho 06 trẻ em mồ côi, có hoàn cảnh đặc biệt tại cơ sở Bảo trợ xã hội Phi Nhung, vòng tay dưỡng tử chùa Pháp Lạc, xã Bù Nho và Chùa Thanh Bình, xã Long Bình với tổng kinh phí là 3.000.000 đồng; Phối hợp cùng Huyện đoàn tổ chức Lễ khai mạc hè, phát động tháng hành động vì trẻ em và Diễn đàn trẻ em tại Trường Tiểu học Lê Văn Tám, xã Bình Tân thu hút trên 500 trẻ em tham gia.

- Công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ: Ban hành Quyết định thành lập Tổ thư ký của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện để triển khai kế hoạch hoạt động năm 2024.

2.2. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao:

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Công/trang thông tin điện tử cấp huyện, xã; các trang mạng xã hội về các sự kiện chính trị của đất nước, tỉnh, huyện, các sự kiện hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp; Treo pano 1.407m², băng rôn 281,8m², 1.586 lượt cờ đảng cờ nước, 956 lượt cờ chuỗi + hồng kỳ; Thực hiện 134 Chương trình thời sự, với 793 tin, 132 bài, 137 chuyên mục: Làm theo lời Bác, Phát thanh thanh niên, Công đoàn với người lao động, Nông nghiệp - nông thôn, Xây dựng Đảng, Dân số - Gia đình - Trẻ em, Pháp luật và đời sống.

- Tổ chức thành công chuỗi các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân: Lễ thượng cờ chào năm mới 2024; Chương trình văn nghệ chào mừng phục vụ Lễ kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024); Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng và Lễ viếng Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ; Chương trình nghệ thuật tại Lễ hội Giao thừa; Chương trình Lễ hội ẩm thực, giao lưu âm nhạc và Hội chợ hoa xuân; Thiết kế và trang trí tiểu trại.

- Phối hợp với Đội kiểm tra liên ngành VH-XH tổ chức 06 đợt kiểm tra các cơ sở kinh doanh về hoạt động: Karaoke, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh băng đĩa, internet-game, sim-card điện thoại, dịch vụ văn hóa công cộng, các di tích lịch sử trên địa bàn huyện. Qua công tác kiểm tra tuyên truyền, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật.

- Tổ chức Lễ phát động Tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe nhân dân năm 2024 tại xã Phú Riềng thu hút trên 700 VĐV, người dân tham gia chạy hưởng ứng; Tổ chức Hội nghị tổng kết Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2023; Ngày hội gia đình năm 2023... Tham gia Giải Việt dã leo núi tỉnh Bình Phước “Chinh phục đỉnh cao Bà Rá” lần thứ 29 năm 2024 đạt: 01 huy chương đồng; 01 giải khuyến khích. Tham gia Giải Cờ Tướng, Cờ Vua mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn tỉnh Bình Phước

năm 2024 đạt 01 Giải khuyến khích. Đưa đoàn tham gia giải Taekwondo các lứa tuổi tỉnh Bình Phước đạt kết quả: Giải nhất toàn đoàn gồm 13 huy chương vàng, 08 huy chương bạc và 13 huy chương đồng. Tham dự giải Karate tỉnh Bình Phước năm 2024 đạt giải III toàn đoàn với 06 huy chương vàng, 07 huy chương bạc, 10 huy chương đồng...

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp giữa UBND huyện và UBMTTQVN huyện về xây dựng huyện Phú Riềng "Sáng- xanh - sạch - đẹp".

2.3. Công tác dân tộc:

- Tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo, đồng bào chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số lần thứ II-2024 trên địa bàn huyện.

- Tiến độ thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐB DTTS và miền núi: Nguồn vốn thực hiện Chương trình được UBND tỉnh phân bổ năm 2022, 2023 là 7.070.000.000 đồng (nguồn sự nghiệp: 5.388.000.000 đồng, nguồn đầu tư công: 1.682.000.000 đồng), đã giải ngân được 3.261.100.000 đồng (đạt 46,2%). Số vốn năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết là 3.808.900.000 đồng chuyển qua năm 2024 tiếp tục triển khai thực hiện. Đến nay, thực hiện kế hoạch vốn tỉnh giao. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND và 149/KH-UBND ngày 31/5/2024 thực hiện Chương trình với tổng nguồn vốn giao là: 5.883,5 tỷ đồng, trong đó: Vốn Đầu tư công: 4.352 tỷ đồng; vốn Sự nghiệp: 1.531,5 tỷ đồng để các đơn vị triển khai các dự án, chương trình. Phấn đấu hoàn thành các dự án trước tháng 12/2024.

- Về tình hình cấp GCNQSD đất cho người dân được thụ hưởng CT.134: Hiện đã cấp 160 Giấy CNQSDĐ/158 hộ thuộc đối tượng thụ hưởng. UBND huyện đã phối hợp với Công ty CPĐTXD Cao su Phú Thịnh hoàn chỉnh hồ sơ để thực hiện việc thanh quyết toán tiền từ 2012-2023 cho các hộ dân; thực hiện việc ký kết hợp đồng liên doanh trồng cao su giữa các hộ dân và Công ty theo quy định.

2.4. Công tác tôn giáo: Tình hình sinh hoạt tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ theo quy định của pháp luật, không để xảy ra vụ việc vi phạm liên quan đến tôn giáo. Kịp thời giải quyết đầy đủ các nhu cầu hoạt động tôn giáo chính đáng, đúng quy định của pháp luật của các cơ sở tôn giáo.

Tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà chúc mừng Lễ Ramadan năm 2024; thăm và chúc mừng các cơ sở Phật giáo nhân dịp Đại lễ Phật Đản năm 2024; tiếp nhận đăng ký bổ sung danh mục hoạt động tôn giáo của Chùa Thanh Tâm; tiếp nhận đăng ký tổ chức Lễ bổ nhiệm chủ trì chùa Hải Đức; tổ chức quyên góp để xây dựng Chùa Long Hà, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.

2.5. Công tác y tế: Công tác Y tế dự phòng được giám sát từ tuyến huyện đến xã. Kịp thời phát hiện và khống chế dịch bệnh; công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho cộng đồng, công tác quản lý dân số, kiểm soát bệnh truyền nhiễm được duy trì thường xuyên, chặt chẽ từ tuyến huyện đến cơ sở. Tổng số lượt khám bệnh 16.831 lượt, trong đó khám bảo hiểm y tế 5.907 lượt.

Về triển khai chức năng khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện: Hiện nay, UBND huyện đang hoàn tất hồ sơ trình kỳ họp thứ 9 HĐND huyện quyết định chủ trương đầu tư để triển khai dự án mua sắm trang thiết bị tại phòng khám.

2.6. Công tác Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội: 76.200 người, đạt 80.1% kế hoạch năm; tổng số người dân tham gia BHXH là 23.620 lao động, chiếm 25,7% dân số trong độ tuổi lao động trên địa bàn.

2.7. Giáo dục và Đào tạo:

- Quy mô trường, lớp, học sinh: Toàn huyện có 41 trường, trong đó có 39 trường công lập và 02 trường mầm non tư thục. Trong đó:

+ Mầm non: 14 trường công lập/140 nhóm lớp/3894 cháu, 02 trường tư thục số nhóm trẻ ĐLTT 10/10 nhóm, có 13 nhóm lớp/304 cháu. Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi ra lớp Mầm non 5 tuổi đạt 98,2%. Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%.

+ Tiểu học: 14 trường TH và 04 trường TH&THCS công lập/328 lớp/9083 học sinh. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt 93%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95,7%.

+ THCS: 7 trường THCS và 4 trường TH&THCS công lập/179 lớp/6446 học sinh. Tỷ lệ học sinh trung học đúng độ tuổi đạt 91%.

- Đội ngũ giáo viên: 1.325 biên chế (mầm non 364, Tiểu học 571, Trung học cơ sở 390). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục mới đạt trên 92%.

- Công tác Phổ cập giáo dục: 10/10 xã đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; 10/10 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3; 04/10 xã đạt PCGDTHCS mức độ 2; 06/10 xã đạt PCGDTHCS mức độ 3; 10/10 xã đạt chuẩn XMC mức độ 2; đạt chỉ tiêu kế hoạch năm.

- Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Có 21/39 trường công lập đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 20 trường mức 1, 01 trường đạt chuẩn mức 2), đạt tỷ lệ 53,8%. Hiện đã có 02 đơn vị đã được đánh giá ngoài, đang chờ quyết định công nhận (THCS Long Tân, THCS Long Bình); 03 đơn vị đã được tư vấn hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ đánh giá gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tháng 6/2024 (Mẫu giáo Tuổi thơ; TH&THCS Phú Trung; Tiểu học Lê Hoàn). Các trường còn lại sẽ tiến hành hoàn thiện hồ sơ vào tháng 8/2024.

- Chất lượng giáo dục: 147/151 GVCN đạt danh hiệu GVCN giỏi cấp huyện; 33/33 giáo viên được công nhận danh hiệu GVCN lớp giỏi cấp tỉnh. Tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện lớp 9 năm học 2023-2024 với 224/420 học sinh tham gia được công nhận. Tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024 với 76/122 em tham gia được công nhận (trong đó có 07 học sinh giải nhất, 25 em đạt giải nhì, 21 em đạt giải ba và 23 em đạt giải khuyến khích), huyện Phú Riềng đứng thứ 2 trong toàn tỉnh về kết quả học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024. Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS đạt 98,19%.

3. Lĩnh vực Tư pháp:

3.1. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch:

- Cấp phát cho các xã 12.500 biểu mẫu hộ tịch các loại (khai sinh, khai tử, Giấy đăng ký kết hôn) và Sổ hộ tịch để phục vụ cấp cho người dân. trên địa bàn huyện.

- Giải quyết cho 190 trường hợp thay đổi, cải chính hộ tịch; 02 trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài; 01 trường hợp đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài; 01 trường hợp cấp bản sao trích lục hộ tịch.

3.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được triển khai đầy đủ, đúng quy định.

3.3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật: Thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024, tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện.

3.6. Công tác cải cách tư pháp: Ban hành và triển khai Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Phú Riềng.

4. Công tác thanh tra, tiếp công dân:

4.1. Về công tác thanh tra: Trong kỳ đã triển khai xong 01 Đoàn thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách tại một số trường học trên địa bàn huyện; đang tiến hành 01 Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Long Hà.

4.2. Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư:

- Tổng số lượt tiếp công dân: 49 lượt với 68 công dân. Trong đó: Lãnh đạo tiếp định kỳ: 24 lượt với 43 công dân (Lãnh đạo tiếp: 08 lượt với 10 công dân; lãnh đạo ủy quyền tiếp: 16 lượt với 33 công dân); tiếp công dân thường xuyên: 25 lượt với 25 công dân; Cấp xã: Tổng số lượt tiếp công dân: 153 lượt với 156 công dân, trong đó Lãnh đạo tiếp: 70 lượt với 73 công dân (Thủ trưởng tiếp: 46 lượt với 49 công dân và cấp phó tiếp: 24 lượt với 24 công dân); tiếp công dân thường xuyên: 83 lượt, với 83 công dân.

- Tiếp nhận 51 đơn (02 đơn kỳ trước chuyển qua), đã xử lý 47/51 đơn (gồm: 24 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân, 19 đơn tiếp nhận qua đường Bưu điện, 04 đơn do cơ quan cấp trên chuyển đến) gồm: 34 đơn kiến nghị phản ánh, 10 đơn tố cáo, 03 đơn khiếu nại.

5. Lĩnh vực nội vụ:

5.1. Công tác tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế:

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy: Danh sách quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện, giai đoạn 2020-2025; phê duyệt rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2026-2031; cho ý kiến danh sách rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2026-2031; cho chủ trương rà soát, bổ sung quy hoạch

chức danh viên chức quản lý đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND huyện năm 2024, giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2026-2031; xin ý kiến nhân sự bổ nhiệm chức danh viên chức quản lý tại các đơn vị trường học.

- Kiện toàn chức danh lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tư pháp.

- Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bù Nho; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Tân nhiệm kỳ 2021-2026; thuận chủ trương bầu bổ sung chức vụ Chủ tịch UBND xã Phú Riềng.

- Trình Sở Nội vụ phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực và Bản mô tả công việc cho từng vị trí việc làm của UBND huyện. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, khung năng lực và bản mô tả công việc cho từng vị trí việc làm của cán bộ, công chức các xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm văn hóa - Thể thao và Đài truyền thanh - Truyền hình huyện; Trung tâm Y tế huyện, các trường học trực thuộc.

- Đang triển khai tuyển dụng công chức cấp xã; thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Bổ nhiệm, chuyển ngạch, xếp lương, nâng lương, chuyển công tác, thôi việc và giải quyết chế độ thôi việc... đối với 1.125 trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện.

5.2. Công tác Thi đua - Khen thưởng: Tặng thưởng giấy khen cho: 126 tập thể và 381 cá nhân; Danh hiệu Lao động tiên tiến: 36 tập thể và 231 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cơ sở: 09 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề, tổng kết năm.

5.3. Công tác Cải cách hành chính:

- Triển khai chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện thông qua công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã; hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2023 và thực hiện chấm điểm công tác Cải cách hành chính năm 2023 theo đúng quy định.

- Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy định, 6 tháng đầu năm toàn huyện đã tiếp nhận 9.707 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tuyến 3.905 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp là 3.926 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 1.876 hồ sơ. Đã giải quyết 8.176 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng, trước hạn 7.915 hồ sơ.

5.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Mở 04 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 467 học viên các là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc huyện.

5.5. Công tác Hội, Thanh niên:

- Phê duyệt danh mục hoạt động đối với các Hội đặc thù huyện năm 2024; đề nghị UBND tỉnh thuận chủ trương tổ chức Đại hội đại biểu Hội người mù huyện Phú Riềng, nhiệm kỳ 2024-2029.

- Đang triển khai Kế hoạch tổ chức Chương trình đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện với thanh niên trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024.

6. Lĩnh vực quốc phòng:

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, kế hoạch về công tác SSCĐ năm 2024 của các cấp, sẵn sàng cơ động lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống.

- Kiện toàn Hội đồng giáo dục QP&AN huyện; thực hiện có hiệu quả Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV trên địa bàn huyện giai đoạn 2021- 2025.

- Triển khai Chỉ thị về công tác Phòng không nhân dân năm 2024; ban hành Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QP&AN năm 2024.

- Xây dựng đủ 100% đầu mỗi các đơn vị DBĐV; sắp xếp biên chế QNDB vào các đơn vị DBĐV bảo đảm quân số đạt 99,80%/99,70%; đảng viên đạt 10,03%/12%, đoàn viên đạt 53,37%/45,40%. Tổ chức xây dựng lực lượng DQTV đúng, đủ thành phần đạt 100% chỉ tiêu trên giao; tỷ lệ đảng viên trong DQTV đạt 27,43%/26,60% (đảng viên trong dân quân đạt 22,65%/22,56%, đảng viên trong tự vệ đạt 42,48%/42,35%), đoàn viên trong DQTV đạt 63,56%/61,25%.

- Sắp xếp, bố trí Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS 10 xã.

- Tổ chức Hội trại tòng quân và Lễ giao nhận quân năm 2024 bảo đảm trang trọng, an toàn, tiết kiệm, đúng theo quy định. Giao quân 120/120 công dân đạt 100% so với chỉ tiêu.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng nghiệp, sơ tuyển cho các thí sinh đăng ký dự thi vào các trường trong Quân đội năm 2024; có 66 thí sinh đăng ký nộp hồ sơ; sau khi sơ tuyển có 34 thí sinh đạt sức khỏe, hiện nay đang tổ chức xác minh lý lịch cho các thí sinh.

- Tham gia các lớp tập huấn do Bộ CHQS tỉnh tổ chức. Tổ chức huấn luyện cho các vận động viên tham gia Hội thi bắn súng quân dụng DQTV năm 2024; Tham gia Hội thi bắn súng quân dụng DQTV năm 2024 do Bộ CHQS tỉnh tổ chức. Tham gia Hội thao thể dục thể thao và DQTV năm 2024 do Bộ CHQS tỉnh tổ chức.

- Tổ chức Hội thao thể dục thể thao và DQTV huyện năm 2024; Tổ chức bắn đạn thật bài 1, 2 súng tiểu liên AK cho Hội thao TDTT quốc phòng và DQTV năm 2024, quân số tham gia 95 đ/c, đơn vị bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí.

7. Lĩnh vực An ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Tình hình tội phạm và VPPL về TTXH: 46 vụ - 103 đối tượng, so với cùng kỳ giảm 20 vụ (46/66). Kết quả: điều tra, làm rõ 46/46 vụ, đạt 100%, trong đó: Đã khởi tố 26 vụ - 46 bị can, xử phạt hành chính 20 vụ - 57 đối tượng.

- Công tác đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý Kinh tế - chức vụ: Phát hiện 28 vụ - 28 đối tượng, so với cùng kỳ phát hiện, xử lý nhiều hơn 12 vụ (28/16). Kết quả: khởi tố, điều tra làm rõ 12 vụ - 12 bị can. Xử phạt hành chính 13 vụ - 13 đối tượng với tổng số tiền phạt 468.75 triệu đồng.

- Công tác đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện 16 vụ - 16 đối tượng, so với cùng kỳ phát hiện, xử lý nhiều hơn 02 vụ (16/14). Kết quả: xử phạt hành chính 16 vụ - 16 đối tượng với tổng số tiền phạt 59 triệu đồng.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về Ma túy: Phát hiện 12 vụ - 13 đối tượng, so với cùng kỳ phát hiện, xử lý nhiều hơn 03 vụ (12/09). Kết quả: khởi tố, điều tra làm rõ 10 vụ - 11 bị can. Các vụ còn lại đang được tiếp tục xử lý theo quy định.

- Về công tác thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư: Hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch phát sinh, hiện còn một số chỉ tiêu mới phát sinh chưa hoàn thành, đang tiếp tục đôn đốc các xã thực hiện, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phát sinh.

- Thực hiện Đề án 06/CP: Trong kỳ đã tiếp 9.441 hồ sơ, trong đó đã giải quyết: 7.339 hồ sơ; trả lại 939 hồ sơ (không tiếp nhận: 8381 hồ sơ; yêu cầu bổ sung: 101 hồ sơ); hiện đang giải quyết 1.163 hồ sơ.

Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06/CP; triển khai Kế hoạch cao điểm “4 phủ” trên địa bàn huyện.

- Công tác cấp CCCD: 907 trường hợp (trong đó cấp qua DVC được 18 trường hợp cấp lại). Tổng số CCCD đã cấp tính từ 15/12/2023 đến nay: 3.292 CCCD (trong đó cấp qua DVC 29 trường hợp cấp lại). Tổ chức thu nhận 767 tài khoản định danh điện tử, lũy kế đến kỳ báo cáo: 49.594 trường hợp, trong đó đã kích hoạt 38.551 tài khoản; chưa kích hoạt 11.043 tài khoản.

- Công tác cấp CCCD: Lũy kế đến kỳ báo cáo cấp CCCD cho nhân dân được 4.557 trường hợp (trong đó cấp qua DVC được 46 trường hợp cấp lại, 13 trường hợp cấp đổi).

- Trong kỳ tiếp nhận 13.841 tài khoản định danh điện tử, lũy kế đạt 59.183 trường hợp, trong đó đã kích hoạt 51.066 tài khoản; chưa kích hoạt 8.177.

- Công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT: Trên địa bàn huyện 124 cơ sở. Trong kỳ đã kiểm tra 49 lượt - 201 cơ sở, qua đó thu hồi giấy chứng nhận ANTT và kết thúc hồ sơ KD đối với 04 cơ sở do ngưng hoạt động và phục vụ chuyển giao hồ sơ cơ sở cho Công an tỉnh, CAX quản lý theo phân cấp, đồng thời phát hiện và xử phạt 04 cơ sở với số tiền 6.000.000 đồng.

- Công tác PCCC và CNCH: Kiểm tra 48 lượt - 94 cơ sở, phát hiện 05 cơ sở vi phạm, đã xử phạt 05 cơ sở với tổng số tiền 9.400.000 đồng.

- Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo: Đã vận động, thu gom được: 10 dao tự chế; 11 mã tấu; 07 dao mác; 03 dao phóng lộn; 02 súng cò; 02 súng hơi; 01 súng ngắn patened; 01 súng Rulo; 04 linh kiện chế tạo súng hơi bắn đạn bi. Kiểm tra, phát hiện 02 trường hợp sử dụng pháo trái phép tiến hành xử lý theo quy định. Xử lý 03 trường hợp liên quan đến pháo nổ; đang xác minh, xử lý 01 trường hợp tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm.

- Công tác đảm bảo TTATGT: 15 vụ - 16 người chết, 02 người bị thương, trong đó: Tuyến Công an tỉnh quản lý: 06 vụ - 06 người chết, 01 người bị thương; Tuyến Công an huyện quản lý: 09 vụ - 10 người chết, 01 người bị thương.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo: Tổng số tin tiếp nhận: 103 tin (cũ chuyển qua 13, tiếp nhận mới 77, phục hồi 13); xử lý: 81 tin; đang giải quyết: 22 tin.

- Công tác điều tra, xử lý án: 78 vụ - 116 bị can (cũ chuyển qua 30 vụ - 47 bị can, khởi tố mới 49 vụ - 71 đối tượng, phục hồi 01 vụ - 00 bị can, chuyển nơi khác 02 vụ - 02 bị can). Kết quả: Xử lý 59 vụ - 89 bị can; tạm đình chỉ: 04 vụ - 01 bị can; đang điều tra: 15 vụ - 26 bị can.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiến độ Quy hoạch chung đô thị Bù Nho, Quy hoạch chung đô thị Phú Riềng, Quy hoạch vùng huyện Phú Riềng còn chậm.

Nguyên nhân: Việc lấy ý kiến của Bộ xây dựng, các Sở ngành liên quan mất nhiều thời gian; cán bộ, công chức phụ trách và đơn vị tư vấn còn thiếu kinh nghiệm, một số quy chế, quy định có sự thay đổi nên việc chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ phải thực hiện nhiều lần theo ý kiến góp ý của các Sở, ngành và Hội đồng thẩm định.

Giải pháp: Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của cán bộ, công chức phụ trách và đơn vị tư vấn; xem xét xử lý trường hợp vi phạm, phạt hợp đồng đối với đơn vị tư vấn do lơ là, chậm trễ.

2. Công tác thẩm định và trình phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng 8 xã còn chậm; việc công nhận xã Bình Sơn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Phú Trung và Phước Tân đạt chuẩn nông thôn mới còn chậm do chậm hoàn thành quy hoạch chung.

Nguyên nhân: UBND các xã chưa có kinh nghiệm trong lập đồ án quy hoạch, chưa quan tâm đôn đốc quyết liệt các nhà thầu trong việc lập và hoàn thiện hồ sơ khi có góp ý của các đơn vị có liên quan để trình phê duyệt dẫn đến việc lập và trình phê duyệt chậm tiến độ.

Giải pháp: Yêu cầu Phòng Kinh tế và Hạ tầng khẩn trương đôn đốc, hướng dẫn các xã thực hiện; báo cáo, đề xuất UBND huyện xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nếu việc chậm trễ ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng nông thôn mới, công tác quy hoạch của xã, huyện; phạt hợp đồng đối với Nhà thầu vi phạm.

3. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, vốn 03 Chương trình MTQG còn chưa đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân: Một số công trình chuyển tiếp hết khối lượng thanh toán; Một số công trình khởi công mới năm 2024 đang triển khai lựa chọn nhà thầu; vốn đầu tư công, Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững còn giao chậm, cuối quý I (vốn tỉnh).

Giải pháp: Tiếp tục đôn đốc các đơn vị và triển khai nghiêm việc đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu trong công tác giải ngân các nguồn vốn; xử lý các vi phạm (nếu có). Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn. Phấn đấu đến tháng 12 hoàn thành xong các dự án.

4. Tiến độ triển khai đề án phân đầu xây dựng huyện Phú Riềng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025, xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân, đường bê tông xi măng còn chậm.

Nguyên nhân:

- Thành viên VPĐPNTM huyện chủ yếu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đôi lúc còn lơ là, thiếu phối hợp với cơ quan thường trực trong triển khai các nhiệm vụ, tiêu chí được phân công, phụ trách.

- Đối với đường BTXM: Việc đăng ký danh mục của một số xã còn chậm, phải đôn đốc nhiều lần, nội dung đăng ký còn chưa đúng, có nhiều tuyến không có tên trong bản đồ địa chính,... do vậy quá trình thẩm tra phải mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

Bên cạnh đó, trong năm do tình trạng mất mùa, sản lượng nông sản giảm sâu nên việc thu nguồn đối ứng còn khó khăn; ngoài ra, một số danh mục tuyến đường BTXM đã được UBND huyện phê duyệt nhưng phải điều chỉnh (hướng tuyến) do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng.

Giải pháp:

- Điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo NTM huyện, trong đó quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng Thành viên Ban Chỉ đạo trong phụ trách từng tiêu chí và công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thành viên Văn phòng điều phối huyện trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với đường bê tông xi măng: Yêu cầu các chủ đầu tư khẩn trương triển khai các dự án, đảm bảo hoàn thành theo đúng kế hoạch đề ra. Trong đó đề cao vai trò trách nhiệm của Văn phòng điều phối thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện và Chủ tịch UBND các xã. Đối với danh mục các năm sau, yêu cầu Văn phòng điều phối huyện hướng dẫn, phối hợp với các xã xây dựng kế hoạch giai đoạn, từng năm để làm cơ sở thực hiện; như vậy quá trình xây dựng danh mục sẽ tiết kiệm thời gian.

5. Một số dự án hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo rất khó khăn.

Nguyên nhân: Do huyện không có trung tâm dạy nghề phải phụ thuộc vào các cơ sở có chức năng đào tạo nghề trong và ngoài tỉnh.

Giải pháp: Thường xuyên rà soát, báo cáo ngành chức năng tỉnh tháo gỡ nếu chậm trễ.

6. Công tác hỗ trợ tiếp cận các dự án hỗ trợ giảm nghèo cho nhóm đối tượng hộ nghèo không có khả năng lao động gặp rất nhiều khó khăn.

Nguyên nhân: Tỷ lệ đối tượng trên chiếm gần 50% tổng số hộ nghèo toàn huyện (20/43 hộ).

Giải pháp: Tiếp tục hỗ trợ các đối tượng trên bằng nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác (nếu có); báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn để thực hiện.

7. Việc quản lý, xây dựng hạ tầng công và các công trình tư nhân trong phạm vi quy hoạch về quy hoạch mở bờ - xít trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân: Chưa có văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Giải pháp: UBND huyện đã có Báo cáo gửi các Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tháo gỡ. Hiện đang chờ phản hồi.

8. Việc áp dụng thực hiện mô hình xử lý nước thải quy mô hộ gia đình, cấp thôn thuộc nội dung thành phần số 02; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh thuộc nội dung thành phần số 07 của Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM đã được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 còn gặp khó khăn.

Nguyên nhân: Do chưa có văn bản quy định, hướng dẫn về thiết kế mẫu, thiết kế điển hình.

Giải pháp: UBND huyện đã có Báo cáo gửi các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tháo gỡ. Hiện đang chờ phản hồi.

9. Trong quá trình triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững “Phát triển giáo dục nghề nghiệp” có quy định đến nhóm đối tượng thụ hưởng là “*người lao động có thu nhập thấp*” gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân: Chưa có văn bản của cấp có thẩm quyền hướng dẫn tiêu chí xác định như thế nào là nhóm “*người lao động có thu nhập thấp*”.

Giải pháp: UBND huyện đã có Báo cáo gửi các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, tháo gỡ. Hiện đang chờ phản hồi.

10. Việc thực hiện chỉ tiêu cấp mới tối thiểu 1.000 giấy Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể năm 2024 gặp nhiều khó khăn. Từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm báo cáo, Phòng Tài chính - Kế hoạch mới cấp mới được 252 (đạt 25,2%) Giấy chứng nhận kinh doanh cho hộ đăng ký kinh doanh cá thể.

Nguyên nhân: Từ 01/7/2023 đến nay thực hiện việc đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư bắt buộc phải có Mã số thuế để cơ quan Thuế quản lý; bên cạnh đó tình hình sản xuất kinh doanh của hộ gia đình cũng chịu ảnh hưởng rất lớn từ thị trường (Bất động sản đóng băng; các ngân hàng siết cho vay) dẫn đến việc người dân đến đăng ký kinh doanh giảm hẳn. Với những thực trạng như trên, dự báo tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể năm 2024 trên địa bàn huyện sẽ giảm vào khoảng 500 đến 600 Giấy.

Giải pháp: Từ tình hình thực tế, UBND huyện sẽ có báo cáo cụ thể và đề xuất Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế; trên cơ sở đó sẽ trình kỳ họp thứ 9 HĐND huyện thông qua Nghị quyết điều chỉnh chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024.

11. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất các dự án còn chậm gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án.

Nguyên nhân: Một số dự án phải thu hồi đất từ Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng; một số dự án người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường; các dự án do các cơ quan, đơn vị khác làm chủ đầu tư còn chậm trễ trong công tác phối hợp, triển khai; việc xây dựng phương án bồi thường, triển khai các bước còn thiếu sự phối hợp, chậm trễ, phải điều chỉnh bổ sung nhiều lần.

Giải pháp: Tăng cường bám sát, theo dõi tiến độ để kịp thời đôn đốc từng bước, từng đơn vị. Tập trung đẩy nhanh các thủ tục có thể rút ngắn, đảm bảo chất lượng, tiến độ công tác kiểm kê, xây dựng phương án bồi thường.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phân đầu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024.

2. Tiếp tục triển khai dự án Xây dựng Công viên - Quảng trường và Đường trục chính Khu trung tâm hành chính huyện Phú Riềng; triển khai và thực hiện đẩy nhanh tiến độ các đồ án Quy hoạch; phê duyệt hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện các phần việc tại các dự án về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; tổ chức viếng Đài tưởng niệm Liệt sĩ huyện, các đoàn đi thăm, tặng quà người có công nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024); tổ chức các đoàn đi thăm, chúc thọ mừng thọ người cao tuổi nhân ngày 01/10/2024; phân đầu đến hết năm 2024 đạt 100% tỷ lệ chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

5. Tiếp tục triển khai Đề án phân đầu xây dựng huyện Phú Riềng trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2025; phân đầu hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân; tổ chức Lễ công nhận xã Bình Sơn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Phú Trung và Phước Tân đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024.

6. Thực hiện chuyển đổi định kỳ vị trí công tác theo quy định; tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; hoàn thiện đồng bộ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Tăng cường kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND các xã.

7. Xây dựng văn kiện và tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ trong KVPT năm 2024; Thực hiện tốt quy trình công tác tuyển quân năm 2024 theo kế hoạch, bảo đảm chặt chẽ, đúng Luật NVQS và hướng dẫn của cấp trên.

8. Tiếp tục duy trì tuần tra, kiểm soát và nắm tình hình nhằm giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông.

UBND huyện Phú Riềng kính gửi HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Các đơn vị ngành dọc, sự nghiệp;
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT.M.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Lê Anh Nam

BẢNG ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH CHỦ YẾU NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số: 458 /BC-UBND ngày 10 / 7 /2024 của UBND huyện)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ	ĐÁNH GIÁ (Tỷ lệ %)	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM
1	Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất nông – lâm – thủy sản (theo giá so sánh)	%	5% (Đạt 3.358 tỷ đồng)	1.846,90	55	
2	Tốc độ tăng bình quân giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng (theo giá so sánh)	%	12,5% (Đạt 6.946 tỷ đồng)	3.338	48	6.946
3	Tốc độ tăng bình quân tổng mức bán lẻ và doanh thu ngành dịch vụ	%	17% (Đạt 5.776 tỷ đồng)	2.830	49	5.776
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người	84.499	Chưa đánh giá		85.690
5	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	Tỷ đồng	12.500	6.515	52,1	12.630
6	Thu ngân sách so với KH tình giao	Tỷ đồng	260	73.041.028	28,09	260
7	Tỷ lệ cấp giấy CNQSDĐ đối với diện tích đất tách ra khỏi lâm phần sau quy hoạch 03 loại rừng	%	85	82,92	97,55	85%
8	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,4	99,37	99,96	99,4
9	Cấp mới tối thiểu giấy CNĐKKD hộ cá thể	Giấy	1.000	252	25,2	650
10	Thành lập mới Hợp tác xã	HTX	Từ 2 - 4	Đang triển khai		3

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ	ĐÁNH GIÁ (Tỷ lệ %)	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM
11	Đăng ký sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP	xã	6	11	183	15
12	Số giường bệnh /vận dân	Giường	Giữ vững (10)	10	100	10
	Số bác sỹ/vận dân	Bác sỹ	Giữ vững (4)	4	100	4
	Duy trì trạm y tế đạt bộ tiêu chí quốc gia	Trạm/xã	10/10	10	100	10
	Duy trì trạm y tế có bác sỹ	Trạm	Duy trì (10 BS/10 Trạm)	10	100	10
	Không chế tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy sinh dưỡng	%	9,48 (nhẹ cân)	9,48	100	9,48
		%	9,71 (thấp còi)	9,71	100	9,71
	Tỷ lệ phát triển dân số	%	1	0,53	53	1%
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	80,1	85,2	94
13	Giữ vững và nâng cao mức độ phổ cập giáo dục bậc mầm non, tiểu học, THCS	%	100	100	100	100%
	Số trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1)	Trường	7	Chưa đánh giá		7
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	62	61,6	99,3	62
	Giải quyết việc làm (lao động)	Người	2430	1.421	58,5	2430
	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,13	0,172	Chưa đạt	0,13%
15	Danh hiệu gia đình văn hóa	%	99	99	100	99
	Danh hiệu thôn văn hóa	%	99	99	100	99
	Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	100	100	100	100
	Cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100	100	100	100
16	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	99,7	99,7	100	99,7
17	Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại các xã được công nhận	Xã	Duy trì	Duy trì	100	Duy trì

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2024	KẾT QUẢ	ĐÁNH GIÁ (Tỷ lệ %)	ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM
	Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	Bình Tân	Chưa đánh giá		Đạt
18	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên	%	100	100	100	100
19	Lập và triển khai phương án xây dựng căn cứ Hậu cần - Kỹ thuật kết hợp tăng gia sản xuất trong vùng lõi căn cứ hậu cần kỹ thuật		Hoàn thành	Chưa đánh giá		Hoàn thành
20	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội		Giữ vững	Giữ vững		Giữ vững

